TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 06/4/2026
(V/v: Tranh chấp Ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - PHÚ THỌ

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Tư Duy**

- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông **Bùi Văn Hòa**, bà **Bùi Thị Quỳnh**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Bùi Mạnh Thuyền** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 - Ph tham gia phiên tòa*: Bà **Đỗ Thị Thanh Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 289/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXX-ST ngày 24 tháng 02 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2026/QĐST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Quách Bá V**, sinh năm 1987; HKTT: xóm Đ, xã C, tỉnh Ph. (Có mặt)

- Bị đơn: Chị **Trần Thị Ph**, sinh năm 1990; HKTT: xóm Đ, xã C, tỉnh Ph. (Vắng mặt)

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn anh Quách Bá V; bị đơn chị Trần Thị Ph: Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Quách Bá V trình bày:

Giữa nguyên đơn anh Quách Bá V và bị đơn chị Trần Thị Ph kết hôn với nhau năm 2023 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện L, tỉnh H (Nay là UBND xã C, tỉnh Ph) ngày 13/12/2023. Quá trình chung sống sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng có mối quan hệ bình thường cho đến thời điểm cuối năm 2024 thì giữa anh chị thường xuyên sảy ra mâu thuẫn do chị Ph đi làm tại khu công nghiệp L và có những mối quan hệ trai gái bất minh dẫn đến vợ chồng nghi ky, mất lòng tin đối với nhau. Mặc dù cả hai cũng đã nhiều lần trao đổi để điều chỉnh nhưng vẫn không thể cải thiện được mà mâu thuẫn vợ chồng vẫn thường xuyên sảy ra. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, anh V và chị Ph đã sống ly thân không còn tình cảm và cũng

không có sự quan tâm gì đến nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị Ph.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Quách Bá V và chị Trần Thị Ph không có con chung.

Về tài sản chung: Không có nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa anh Quách Bá V vẫn giữ nguyên toàn bộ yêu cầu, anh không bổ sung yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

** Đối với chị Trần Thị Ph:* Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho chị Trần Thị Ph hợp lệ, nhưng chị không có ý kiến gì về việc anh Quách Bá V yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn đối với chị cũng như ý kiến về tài sản chung, công nợ chung.

* Ý kiến đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã đảm bảo được thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71,72 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được tống đạt hợp lệ nhưng không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Quách Bá V và giải quyết cho anh Quách Bá V được ly hôn chị Trần Thị Ph.

Về con chung; về tài sản chung và về công nợ chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Quách Bá V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Quách Bá V khởi kiện xin ly hôn với chị Trần Thị Ph, đây là tranh chấp hôn nhân gia đình; bị đơn chị Trần Thị Ph cư trú tại: xóm Đ, xã C, tỉnh Ph. Quá trình giải quyết vụ án, theo đơn đề nghị của anh Quách Bá V Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph đã tiến hành xác minh về nơi đăng ký HKTT được biết: Chị Trần Thị Ph có ĐKHKTT

tại: xóm Đ, xã C, tỉnh Ph; hiện tại hộ khẩu thường trú của chị Ph không có sự biến động và cũng chưa cắt chuyển đi đâu.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật TTDS, Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Ph tiến hành thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã hành niêm yết, tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Trần Thị Ph biết để đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tuy nhiên chị Trần Thị Ph đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật TTDS. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết xét thấy anh Quách Bá V và chị Trần Thị Ph, kết hôn ngày 13/12/2023 là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện L, tỉnh H (Nay là xã C, tỉnh Ph). Hai vợ chồng chung sống bình thường được thời gian khoảng gần 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh V, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng nảy sinh nhiều bất đồng trong lối sống và cách cư sử, không thể hòa hợp với nhau hơn nữa chị Ph trong quá trình đi làm công nhân tại Khu công nghiệp L và có quan hệ trai gái, ngoại tình dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng càng thêm trầm trọng. Hiện tại giữa anh và chị Trần Thị Ph đã sống ly thân từ đầu năm 2025 không quan tâm gì đến nhau, giữa anh và chị Ph không còn tình cảm để tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân cùng với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị Ph.

Đối với chị Trần Thị Ph: Tòa án đã tiến hành niêm yết, tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho chị Trần Thị Ph hợp lệ, nhưng chị Ph không có ý kiến gì về việc anh Quách Bá V yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn chị cũng như ý kiến về tài sản chung, công nợ chung. Nên HĐXX căn cứ vào lời trình bày của anh Quách Bá V và kết quả xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng tại nơi cư trú, nhận thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay tại phiên tòa anh Quách Bá V vẫn giữ nguyên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trần Thị Ph là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp thuận xử cho anh Quách Bá V được ly hôn với chị Trần Thị Ph theo quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

3.2. Về con chung: Anh Quách Bá V và anh Trần Thị Ph không có con chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

3.3. Về tài sản chung: Không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

3.4. Về công nợ chung: Không có nên HĐXX không đề cập.

3.5. Về án phí: Anh Quách Bá V phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.6. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Quách Bá V:

1. Về hôn nhân: Anh Quách Bá V được ly hôn chị Trần Thị Ph.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và về công nợ chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

4.Về án phí: Anh Quách Bá V phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005345 ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ph.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Quách Bá V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn chị Trần Thị Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ph;
- VKSND tỉnh Ph;
- VKSND Khu vực 13 - Ph;
- Phòng THA DS Khu vực 13, tỉnh Ph;
- UBND xã C;
- Cổng TTĐT TAND;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tư Duy